

Chương 4

Tín dụng Nhà Nước



Nội dung nghiên cứu chương 4

4.1. Những vấn đề cơ bản về tín dụng Nhà nước

4.1.1. Tính tất yếu khách quan của tín dụng Nhà nước

4.1.2. Đặc điểm của tín dụng Nhà nước

4.1.3. Vai trò của tín dụng Nhà nước

4.2. Nội dung hoạt động của tín dụng Nhà nước

4.2.1. Hoạt động huy động vốn (vay nợ) của Nhà nước

4.2.2. Hoạt động sử dụng vốn tín dụng (cho vay) của Nhà nước



4.1. Những vấn đề cơ bản về TDNN

4.1.1. Tính tất yếu khách quan của tín dụng Nhà nước

- Quy mô chi NSNN ngày càng mở rộng và tăng lên
- Công cụ hữu hiệu của nhà nước nhằm thực hiện các mục tiêu kinh tế, chính trị, xã hội trong từng giai đoạn.
- Xu thế toàn cầu hóa, tự do hóa các luồng vốn.

=>TDNN là đòi hỏi tất yếu khách quan của nhà nước trong việc thực hiện chức năng điều tiết kinh tế vĩ mô của nhà nước.



4.1. Những vấn đề cơ bản về TDNN (tiếp)

4.1.2. Đặc điểm của tín dụng Nhà nước

- Nguồn vốn để cho vay là vốn của NSNN được cân đối để cho vay đầu tư hoặc nguồn vốn huy động theo kế hoạch của nhà nước để phục vụ đầu tư phát triển theo chủ trương của nhà nước.
- Tổ chức tín dụng làm nhiệm vụ quản lý, huy động và cho vay là hệ thống những đơn vị, cơ quan chuyên môn của nhà nước được thành lập theo quyết định của Chính phủ.
- Đối tượng cấp tín dụng là các dự án đầu tư theo các chương trình, mục tiêu, định hướng theo chủ trương của nhà nước nhằm chuyển dịch cơ cấu kinh tế, thực hiện chiến lược phát triển kinh tế xã hội.
- Tín dụng nhà nước hoạt động không vì mục đích lợi nhuận, vì vậy lãi suất không phải là lãi suất thị trường.



4.1. Những vấn đề cơ bản về TDNN (tiếp)

4.1.3. Vai trò của tín dụng Nhà nước

- Tín dụng nhà nước là công cụ sắc bén trong việc lành mạnh hóa nền tài chính – tiền tệ quốc gia
- Tín dụng nhà nước góp phần điều chỉnh cơ cấu kinh tế
- Tín dụng nhà nước góp phần nâng cao hiệu quả đầu tư, xóa bỏ cấp về đầu tư
- Tín dụng nhà giúp doanh nghiệp mở rộng đầu tư, phát triển sản xuất kinh doanh



4.2. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA TDNN

4.2.1. Hoạt động huy động vốn (vay nợ) của Nhà nước

- Mục tiêu của chính sách vay nợ của Nhà nước
- Nguyên tắc huy động vốn của Nhà nước
- Các hình thức vay nợ của Nhà nước



4.2.1. Hoạt động huy động vốn (vay nợ) của Nhà nước

- *Mục tiêu của chính sách vay nợ của Nhà nước*
 - Lãnh mạnh hóa nền tài chính tiền tệ quốc gia, ổn định giá trị đồng nội tệ
 - Mở rộng các hoạt động đầu tư theo định hướng của NN và nâng cao hiệu quả đầu tư
 - Góp phần tạo nên một TTTC năng động, hiệu quả



4.2.1. Hoạt động huy động vốn (vay nợ) của Nhà nước

- *Nguyên tắc huy động vốn của Nhà nước*
 - Nguyên tắc đảm bảo cân đối tài chính tiền tệ quốc gia.
 - Nguyên tắc cân đối thời hạn huy động nguồn vốn.
 - Nguyên tắc xác định lãi suất huy động



Nguyên tắc đảm bảo cân đối tài chính tiền tệ quốc gia

- Huy động vốn TDNN phải đặt trong mối quan hệ với các kênh huy động khác của nền KT, đảm bảo sự cân đối giữa tích lũy, tiêu dùng và đầu tư của nền KT
- Đảm bảo các chỉ tiêu an toàn nợ nước ngoài
 - Tổng dư nợ nước ngoài/GDP $\leq 5\%$
 - Tổng dư nợ nước ngoài/XK $\leq 150\%$
 - Tổng nghĩa vụ trả nợ/XK $\leq 20\%$
 - Tổng nghĩa vụ trả nợ của CP/ thu NSNN $\leq 12\%$

Nguyên tắc đảm bảo cân đối tài chính tiền tệ quốc gia

- Huy động vốn TDNN phải cân đối với nhu cầu sử dụng nguồn vốn thực tế.
- Huy động nguồn vốn TDNN cần được xem xét, cân đối trong mối quan hệ điều tiết tiền - hàng nhằm ổn định và phát triển TT tài chính lành mạnh.



Nguyên tắc cân đối thời hạn huy động nguồn vốn

- Nguồn vốn huy động của tín dụng NN mang tính dài hạn → các công cụ huy động vốn của NN phải trở thành hàng hóa có tính lỏng cao trên TTTC



Nguyên tắc xác định lãi suất huy động

- Lãi suất phải được thị trường hóa
- Lãi suất được hình thành thông qua cơ chế đấu thầu Trái phiếu Chính phủ trên Trung tâm GD hoặc Sở GDCK



4.2.1. Hoạt động huy động vốn (vay nợ) của Nhà nước

- *Các hình thức vay nợ của Nhà nước*
 - Phát hành các giấy tờ có giá của Nhà nước
 - Vay nợ, viện trợ từ nước ngoài
 - Huy động vốn thông qua việc đi vay các quỹ: Đây là hình thức “mua buôn” nguồn vốn từ các trung gian tài chính như các cty BH, quỹ hưu trí, Cty tài chính, NHTM,...
 - Nhận nguồn vốn ủy thác từ các tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước.



Phát hành các giấy tờ có giá của NN

- + Trái phiếu Chính phủ
- + Công trái quốc gia
- + Tín phiếu Kho bạc NN
- + Trái phiếu Kho bạc NN
- + Trái phiếu công trình
- + Trái phiếu đầu tư
- + Trái phiếu chính quyền địa phương
- + Trái phiếu được CP bảo lãnh



Các hình thức vay nợ nước ngoài của NN

- + Vay nợ dưới hình thức hỗ trợ phát triển chính thức
 - ODA
- + Phát hành trái phiếu quốc tế
- + Vay thương mại



4.2. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA TDNN

4.2.2. Hoạt động sử dụng vốn tín dụng (cho vay) của Nhà nước

- Chính sách cho vay vốn tín dụng Nhà nước
- Nguyên tắc quản lý sử dụng nguồn vốn tín dụng Nhà nước
- Các hình thức sử dụng vốn tín dụng Nhà nước



4.2.2. Hoạt động sử dụng vốn tín dụng (cho vay) của Nhà nước

- Chính sách cho vay vốn tín dụng Nhà nước
 - Tài trợ vốn cho các ngành kinh tế mũi nhọn, theo các chương trình, dự án đầu tư đã được phê duyệt
 - Lãi suất ưu đãi, thời hạn vay dài



4.2.2. Hoạt động sử dụng vốn tín dụng (cho vay) của Nhà nước

- Nguyên tắc quản lý sử dụng nguồn vốn tín dụng Nhà nước
 - Sử dụng nguồn vốn phải đúng mục tiêu và tiến độ đầu tư các dự án
 - Phải đảm bảo việc truy hoàn nguồn vốn tín dụng
 - Phải bảo toàn và phát triển nguồn vốn tín dụng thông qua cơ chế xử lý rủi ro thích hợp



4.2.2. Hoạt động sử dụng vốn tín dụng (cho vay) của Nhà nước

- Các hình thức sử dụng vốn tín dụng Nhà nước:
 - Cho vay đầu tư phát triển
 - Bảo lãnh tín dụng đầu tư
 - Hỗ trợ lãi suất sau đầu tư

